

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST
Ngày 16 - 01 - 2020
V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Hiếu.

2. Bà Bùi Thị Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Phạm Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-TC ngày 15 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vì Thị G, sinh năm 1991. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Saysset G1, sinh năm 1963. Quốc tịch: Pháp. Địa chỉ: A, 81120 B, Pháp. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vì Thị G trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Saysset G1, Quốc tịch Pháp được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đăng ký kết hôn ngày 26/5/2014 và được Sở Tư pháp tỉnh Sơn La tổ chức đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài vào ngày 22/8/2014. Việc kết hôn giữa chị và anh Saysset G1 là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật Việt Nam. Sau khi đăng ký kết hôn, anh chị không chung sống với nhau do anh Saysset G1 trở về Pháp. Mặc dù anh Saysset G1 hứa sẽ đưa chị sang Pháp sinh sống nhưng đến nay không thực hiện và không liên lạc gì với chị. Chị cũng không liên lạc được với anh Saysset G1. Chị cho rằng anh Saysset

G1 đã không thực hiện đúng nghĩa vụ của người chồng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Saysset G1.

Về con chung và tài sản chung: Anh chị không có con chung, không có tài sản chung và không có nợ chung.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã thực hiện các thủ tục để ủy thác tư pháp cho Cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa Pháp tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh Saysset G1 (việc ủy thác được thực hiện thông qua Bộ Tư pháp). Mặc dù chưa nhận được thông báo của Bộ Tư pháp về kết quả ủy thác tư pháp nhưng Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã nhận được văn bản ghi ý kiến của anh Saysset G1 đối với yêu cầu khởi kiện của chị Vì Thị G.

Tại văn bản ghi ý kiến đề ngày 27/8/2019, anh Saysset G1 đồng ý ly hôn với chị Vì Thị G.

Tranh tụng tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vì Thị G giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn với anh Saysset G1.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị: Xử cho chị Vì Thị G được ly hôn với anh Saysset G1. Về lệ phí Tòa án và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 20/3/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La thụ lý vụ án hôn nhân và gia đình 01/2019/TLST-HNGĐ về việc xin ly hôn theo đơn xin ly hôn đề ngày 28/02/2019 của chị Vì Thị G. Do bị đơn anh Saysset G1 có Quốc tịch Pháp và đang sinh sống tại Pháp nên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã tiến hành các thủ tục để ủy thác tư pháp cho Cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa Pháp tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh Saysset G1, trong đó ấn định cụ thể thời gian, địa điểm mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải (phiên họp hòa giải) lần 1 và lần 2 (trong trường hợp hoãn phiên họp lần 1); thời gian, địa điểm mở phiên tòa lần 1 và lần 2 (trong trường hợp hoãn phiên tòa lần 1).

Mặc dù anh Saysset G1 đã nhận được thông báo về việc thụ lý vụ án (được chứng minh bằng việc anh Saysset G1 đã gửi văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Vì Thị G gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La), biết rõ thời gian, địa điểm Tòa án sẽ mở phiên họp hòa giải lần 1, lần 2 và thời gian mở phiên tòa lần 1, lần 2 nhưng anh Saysset G1 đều không có mặt nên vụ án

thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự và Tòa án xét xử vắng mặt anh Saysset G1 theo quy định tại khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vì Thị G và anh Saysset G1, Quốc tịch Pháp được Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đăng ký kết hôn ngày 26/5/2014 và được Sở Tư pháp tỉnh Sơn La tổ chức đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài vào ngày 22/8/2014. Việc kết hôn giữa chị và anh Saysset G1 là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật Việt Nam nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, anh Saysset G1 trở về Pháp, cho đến nay, anh Saysset G1 không liên lạc với chị G và chị G cũng không liên lạc được với anh Saysset G1. Xét thấy, giữa chị G và anh Saysset G1 không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không có đời sống chung vợ chồng và không cùng thực hiện nghĩa vụ vợ chồng cả về vật chất và tinh thần theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình nên mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vì Thị G về việc xin ly hôn với anh Saysset G1 theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung và tài sản chung: Chị Vì Thị G xác định chị và anh Saysset G1 không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chi phí tố tụng, lệ phí và án phí: Chị Vì Thị G phải chịu chi phí dịch thuật sang tiếng Pháp, lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài (để tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và bản án sơ thẩm cho anh Saysset G1) và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 149, khoản 5 Điều 477, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; các Điều 9, 17, 44 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vì Thị G được ly hôn với anh Saysset G1.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vì Thị G phải chịu 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài (để tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và bản án cho anh Saysset G1), được khấu trừ 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002770 ngày 26/3/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La, còn phải nộp tiếp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ

ngày nhận được bản án sơ thẩm.

3. Về án phí: Chị Vì Thị G phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002769 ngày 20/3/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

4. Quyền kháng cáo: Chị Vì Thị G được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/01/2020); anh Saysset G1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Thị Hiền

